

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**
Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 13/6/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Công Trường

2. Bà Lê Thị Phương Thảo

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Mai Chi – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên
tòa: Ông Duy Ngọc Thái, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành
tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **51/2023/HSST** ngày 05 tháng 5
năm 2023 theo Quyết định đưa ra vụ án xét xử số **63/2023/QĐXXST-HS** ngày
01 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trịnh Hoài T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh
năm: 1981, tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: Tổ 21, ấp TP, xã TLT, huyện
Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:
Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 8/12; Con ông Trịnh
Xuân Thủy và bà Huỳnh Thị Nga; Nhân thân: Ngày 24/01/2000, bị Tòa án nhân
dân tỉnh Long An tuyên phạt 12 (mười hai) năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” quy
định tại khoản 4 Điều 112a Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án hình sự sơ
thẩm số 09/HSST, đã xóa án tích; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ
từ ngày 09/02/2023, chuyển tạm giam từ ngày 12/02/2023. Hiện đang bị tạm
giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (có mặt)

* *Người làm chứng:* **Huỳnh Chí N**, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp TP, xã
TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội*
dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 06/02/2023, Trịnh Hoài T điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 66B1-155.49 đi từ nhà tại ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đến khu vực bến xe Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh gặp mua 01 gói ma túy để trong khẩu trang y tế của đối tượng nam (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 500.000 đồng, rồi mang về nhà. Đến sáng ngày 09/02/2023, T lấy một ít ma túy để sử dụng, số còn lại T phân chia ra thành 03 gói nylon nhỏ và 06 ống nhựa (loại ống hút) rồi để vào trong túi quần bên phải cất giấu.

Đến khoảng 14 giờ ngày 09/02/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang và Công an xã TLT tiến hành kiểm tra nhà của T, phát hiện T tàng trữ trái phép chất ma túy nên bắt quả tang thu giữ tang vật.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 09/02/2023 ghi nhận: Hiện trường nơi xảy ra sự việc là nhà Trịnh Hoài T, sinh năm 1981, nơi thường trú: ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, được xác định: Hướng Nam tiếp giáp với đường nhà thờ Ba Giồng, hướng Tây tiếp giáp với tiệm sửa xe Trí, hướng Đông tiếp giáp với nhà người dân. Nhà Trịnh Hoài T nằm quay mặt về hướng Nam, nhà được xây dựng bằng tường, mái tole, nền lát gạch men, nhà có một cửa chính gồm bốn cánh cửa bằng gỗ có lồng kính, được ký hiệu là (A) trong sơ đồ. Từ cửa chính (A) về hướng Bắc 2,4m phía bên trong nhà là vị trí Trịnh Hoài T đứng, mặc áo thun màu xanh, quần ngắn màu đen, tiến hành kiểm tra bên trong túi quần bên phải của T có 03 (ba) gói nylon nhỏ được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể trong suốt màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá và 01 (một) gói nylon (dạng túi zip) bên trong có 06 (sáu) ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong mỗi ống nhựa đều có chứa chất tinh thể trong suốt màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, vị trí này được ký hiệu là (B). Từ vị trí (B) về hướng Tây 1,2m là vị trí một cửa sổ phía bên trong nhà, trên khung cửa sổ này phát hiện hai đoạn thủy tinh được uốn cong một đầu, được ký hiệu là (C). Từ vị trí (C) tiếp về hướng Tây 0,7m là một giường nằm bằng kim loại, phía bên dưới giường ngủ này trên nền gạch men phát hiện một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng thủy tinh, được ký hiệu là (D).

Vật chứng, đồ vật được thu giữ:

- 01 (một) gói nylon màu trắng bên trong có 03 (ba) gói nylon nhỏ, mỗi gói nylon đều có chứa tinh thể màu trắng được hàn kín được niêm phong trong 01 bì thư bên ngoài có chữ ký ghi họ tên Trịnh Hoài T (ký hiệu là A1). Các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M1 còn lại sau giám định có khối lượng 1,5079 gam và 04 (bốn) vỏ bao gói nylon màu trắng đều đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định được niêm phong trong 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số: 23/1 ghi ngày 11/02/2023.

- 01 (một) gói nylon màu trắng bên trong có 06 (sáu) ống nhựa màu trắng bên trong mỗi ống nhựa đều có chứa tinh thể màu trắng, tất cả được niêm phong trong 01 (một) bì thư bên ngoài có chữ ký ghi họ tên Trịnh Hoài T (ký hiệu là A2). Các mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M2.1, M2.2 còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,3943 gam, 0,5562 gam, 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng, và 06 (sáu) vỏ đoạn ống nhựa màu trắng đều đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định được niêm phong trong 01 (một) bì thư ký hiệu vụ số: 23/2 ghi ngày 11/02/2023.

- 02 (hai) đoạn ống thủy tinh có một đầu được uốn cong (nỏ).

- 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 66B1-155.49. Xe này do Lê Thị Phương K, sinh năm 1993, nơi thường trú: ấp Tân Hòa B, xã Tân Phú, huyện T Bình, tỉnh Đồng Tháp đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe (qua xác minh Kiều không có mặt tại phương, không làm việc được), xe 66B1-155.49 được Lương Minh Tâm, sinh năm 1981, nơi thường trú: ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang mua lại, đến năm 2022 thì bán lại cho Trịnh Hoài T nhưng không có làm giấy tờ mua, bán, chưa làm thủ tục sang tên.

- 01 (một) điện thoại di động bên ngoài có chữ VIVO và 01 (một) điện thoại di động bên ngoài có chữ SAMSUNG.

* Tại bản Kết luận giám định số 23/KL-KTHS ngày 11/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận:

+ Gói 1: Một bì thư được niêm phong (ký hiệu A1) có chữ ký ghi họ tên: Trịnh Hoài T trên bì thư. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng (loại zip) được vuốt kín một đầu, chứa 03 (ba) gói nylon màu trắng được hàn kín, đều chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M1). Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,5790 gam, loại Methamphetamine.

+ Gói 2: Một bì thư được niêm phong (ký hiệu A2) có chữ ký ghi họ tên: Trịnh Hoài T trên bì thư. Bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng (loại zip) được vuốt kín một đầu, có viền màu xanh một đầu, chứa 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, nhọn một đầu, đều có chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M2.1) và 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, đều chứa nhiều tinh thể màu trắng (ký hiệu M2.2). Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,0002 gam, loại Methamphetamine (trong đó, mẫu ký hiệu M2.1 có khối lượng 0,4160 gam, mẫu ký hiệu M2.2 có khối lượng 0,5842 gam).

Tổng khối lượng ma túy gửi giám định là 2,5792 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSCT ngày 05/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Trịnh Hoài T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trịnh Hoài T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Hoài T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Hoài T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bắt tạm giữ là ngày 09/2/2023.

- Giao trả lại Cơ quan cảnh sát điều tra một xe mô tô hai bánh biển số 66B1-155.49 để xác minh, xử lý theo qui định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

** Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] **Về hành vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các đương sự, nhân chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo.** Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Hoài T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo cho rằng do nghiện ma túy nên bị cáo mua và cất giữ để sử dụng và sau đó bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] **Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.** Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy để sử dụng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, nó cũng là nguyên nhân gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù về hành vi “hiếp dâm trẻ em” nhưng vẫn không ăn năn hối cải, nay lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích trong xã hội và phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối tượng bị cáo cho rằng cung cấp ma túy cho bị cáo, hiện chưa cung cấp được thông tin cụ thể, nên chưa có cơ sở để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định; 02 (hai) đoạn ống thủy tinh có một đầu được uống cong (nỏ); 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá. Xét thấy đây là tang vật liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh, biển số 66B1-155.49. Xe này do Lê Thị Phương K (sinh năm 1993, nơi thường trú: ấp Tân Hòa B, xã Tân Phú, huyện T Bình, tỉnh Đồng Tháp) đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Tuy nhiên cơ quan điều tra chưa tìm được chị K để xác minh làm rõ. Theo anh Lương Minh T (sinh năm 1981, nơi thường trú: ấp TP, xã TLT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang) mua lại, đến năm 2022 thì bán lại cho Trịnh Hoài T nhưng anh Tâm cũng không có giấy tờ mua bán và không xác định rõ người bán. Vì vậy cần giao trả lại Cơ quan cảnh sát điều tra để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- 01 (một) điện thoại di động bên ngoài có chữ VIVO và 01 (một) điện thoại di động bên ngoài có chữ SAMSUNG là tài sản cá nhân của bị cáo T, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã trả cho bị cáo T.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

** Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Hình phạt

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Hoài T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Trịnh Hoài T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/2/2023.

2. Về vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong vụ số 23/1, ghi ngày 11/2/2023 có chữ ký in họ tên: Nguyễn T Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Phương Thành (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 02 (hai) đoạn ống thủy tinh có một đầu được uống cong (nỏ); 01 (một) bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá.

- Giao trả lại Cơ quan cảnh sát điều tra một xe mô tô hai bánh biển số 66B1-155.49 để xác minh, xử lý theo qui định pháp luật.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2023) .

3. Về án phí: Bị cáo Trịnh Hoài T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND h. Châu Thành;
- Công an h. Châu Thành;
- Chi cục THADS h. Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Anh Tuấn